

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý 68/2025/TLST-HNGĐ ngày 12/8/2025 về việc “Xin ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị N**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Số nhà C ngách C đường L, phường H, tỉnh Phú Thọ

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn S**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà C ngách C đường L, phường H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Bùi Thị N và Anh Nguyễn Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị N và Anh Nguyễn Văn S tự nguyện, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị N và Anh Nguyễn Văn S có 02 con chung là Nguyễn Linh C, sinh ngày 26/5/2016; Nguyễn Cẩm T, sinh ngày 09/02/2017.

1. Chị Bùi Thị N và Anh Nguyễn Văn S thống nhất thoả thuận: Chị Bùi Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Cẩm T, sinh ngày 09/02/2017 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Linh C, sinh ngày 26/5/2016 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị N tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được đối trừ 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001334 ngày 11 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Phú Thọ. Chị Bùi Thị N được hoàn trả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng* tiền tạm ứng án phí đã nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- Phong THADS KV12-PT;
- UBND p.Hữu Nghị, TP Hòa Bình (cũ);
- Các đương sự vụ án
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Thuý Hằng